

Bản án số: 43 /2022/HS-ST  
Ngày: 29/7/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG, TỈNH HUNG YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Quốc Huy

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Quang Nguyên và bà Vũ Thị Liên

**- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Động.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tuấn Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 29/7/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2022/TLST-HS ngày 07/7/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2022/QĐXXST-HS ngày 18/7/2022 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: **Đỗ Hải Đ**, sinh năm 1995 tại Hưng Yên; Sinh trú quán: thôn HQ 1, xã TC, huyện KC, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đỗ Văn H và bà Lê Thị C; Vợ, con: chưa có; Tiền án: chưa; Tiền sự: Ngày 27/4/2021 bị Công an huyện KC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong quyết định xử phạt ngày 04/5/2021. Nhân thân: Ngày 17/7/2017 bị Công an huyện KC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Xâm hại sức khỏe của người khác, đã chấp hành xong quyết định xử phạt ngày 07/12/2017. Bị tạm giữ ngày 10/4/2022, chuyển tạm giam ngày 19/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên (Có mặt).

2. Bị cáo: **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1991 tại Hưng Yên; Sinh trú quán: thôn HQ 1, xã TC, huyện KC, Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn H1 (đã chết) và bà Đỗ Thị T; Vợ: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1992 và có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: chưa; Bị tạm giữ ngày 10/4/2022, chuyển tạm giam ngày 19/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên (Có mặt).

*Người làm chứng:* Bà Vũ Thị Q, sinh năm 1971; trú tại: thôn Bằng Ngang, thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên (Vắng mặt).

*Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Văn H2, sinh năm 1961; trú tại: thôn Bằng Ngang, thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, Hưng Yên (Vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 13 giờ 30 phút, ngày 10/4/2022, Tổ công tác Công an huyện Kim Động làm nhiệm vụ tuần tra trên địa bàn thôn Đồng Lý, thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên phát hiện tại khu vực đầu ngõ 65 đường Nguyễn Lương Bằng 02 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn, Tổ công tác tiến hành kiểm tra, các đối tượng khai nhận là Đỗ Hải Đ, sinh năm 1995 ở thôn HQ 1, xã TC, huyện KC, tỉnh Hưng Yên đang điều khiển xe mô tô biển số 89G1-081.92 chở theo Nguyễn Văn S, sinh năm 1991 ở cùng thôn. Quá trình kiểm tra, thu giữ được tại túi quần phía trước bên phải của Đ đang mặc có 01 gói nilon màu trắng có nắp viên màu đỏ, kích thước (2x2)cm, bên trong chứa chất kết tinh màu trắng dạng hạt và bột. Đ và S khai nhận chất kết tinh màu trắng dạng bột và hạt trên là ma túy đá các đối tượng vừa mua của một người không rõ tên, địa chỉ để sử dụng. Tổ công tác tiến hành niêm phong gói ma túy thu giữ của Đ vào bì thư dán kín ký hiệu A1. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Động đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Đ và S nhưng không thu giữ được gì.

Tại bản kết luận giám định số 162/KL- KTHS(MT) ngày 13/4/2022 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ký hiệu A1, có khối lượng là 0,336g là ma túy, loại Methamphetamine (BL số: 39).

Quá trình điều tra Đ và S khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 10/4/2022, Đ nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng, do không có xe mô tô nên Đ đi bộ sang nhà S nhờ S chở đi có chút việc. S đồng ý điều khiển xe mô tô biển số 89G1-081.92 chở Đ ngồi sau đi xuống khu vực thôn Đồng Lý, thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên. Trên đường đi, S có hỏi Đ là chở đi đâu và làm gì thì Đ có nói cho S biết là chở đi lấy ma túy về sử dụng, S đồng ý và tiếp tục chở Đ đi. Khi đến khu vực Cầu Ngang do S không biết đường nên Đ lên điều khiển xe mô tô chở S ngồi sau đi vào trong ngõ 65 đường Nguyễn Lương Bằng, thôn Đồng Lý, thị trấn Lương Bằng. Đi sâu vào trong ngõ khoảng 100 mét, S và Đ gặp một nam thanh niên lạ mặt (không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể), có biểu hiện giống người nghiện ma túy nên Đ dừng xe lại và xuống xe hỏi mua 550.000 đồng ma túy đá, nam thanh niên này đồng ý cầm tiền và đưa cho Đ 01 túi nilon màu trắng có nắp viên cài màu đỏ, bên trong chứa chất kết tinh màu trắng dạng hạt và bột, Đ kiểm tra đúng là ma túy đá nên cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi lên xe và điều khiển xe mô tô chở S về tìm chỗ sử dụng chung số ma túy vừa mua được. Khi S và Đ đi ra đến đầu ngõ 65 đường Nguyễn Lương Bằng thì bị lực lượng công an bắt quả tang.

Quá trình điều tra, các bị can Đỗ Hải Đ và Nguyễn Văn S đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đối với nam thanh niên đã bán ma túy cho Đ, do không biết rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Về vật chứng liên quan trong vụ án: Chiếc mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS 89G1-081.92 đứng tên Đ ký là ông Nghiêm Đắc Đỏ, sinh năm 1958 ở thôn Tân An, xã Nhật Quang, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên. Năm 2017 ông Đỏ đã bán cho

Nguyễn Văn S nên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của S. 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn trả sau giám định trong phong bì niêm phong hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an huyện Kim Động.

Cáo trạng số 43/CT-VKSKĐ ngày 06/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động truy tố Đỗ Hải Đ và Nguyễn Văn S về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu và đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động trình bày luận tội giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo Đỗ Hải Đ và Nguyễn Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Hải Đ từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/4/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong. Trả lại Nguyễn Văn S chiếc xe mô tô BKS 89G1-081.92.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện Kim Động và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo khai báo tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Bản ảnh đối tượng, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu, lời khai của những người chứng kiến, Bản kết luận giám định số 162/KL-KHHS(MT) ngày 13/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên đối với các mẫu chất ma túy thu giữ của các bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 10/4/2022 tại khu vực ngõ 65, đường Nguyễn Lương Bằng thuộc thôn Đồng Lý, thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Kim Động bắt quả tang Đỗ Hải Đ đang có hành vi cất giấu trong túi quần phía trước bên phải đang mặc 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa 0,336 gam ma túy loại Methaphethamine nhằm mục đích để sử dụng. Tại thời điểm bắt giữ còn có

Nguyễn Văn S là người đi cùng Đ mua số ma túy trên để sử dụng chung. Do đó, Đỗ Hải Đ và Nguyễn Văn S đều phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này các bị cáo đồng phạm với nhau. Bị cáo Đ là người khởi xướng, rủ S đi mua ma túy để sử dụng và cũng là người trực tiếp mua ma túy của đối tượng không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên có vai trò chính trong vụ án. Bị cáo S biết rõ Đ nhờ chở đi mua ma túy nhưng vẫn nhận lời, cùng Đ đi mua ma túy với mục đích để cùng sử dụng nên đồng phạm với Đ với vai trò là người giúp sức.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo khai mua số ma túy trên của một nam thanh niên lạ mặt, không rõ tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của nhà nước đối với các chất ma túy và chất gây nghiện. Tội phạm ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và vi phạm pháp luật khác, gây mất trật tự trị an trong xã hội. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, ý thức rõ tác hại của ma túy nhưng vì ham muốn của bản thân nên vẫn bất chấp các quy định của pháp luật, thực hiện việc phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả mà bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có hữu ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân ngày 17/7/2017 bị cáo Đ bị Công an huyện KC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác (đã chấp hành xong quyết định xử phạt ngày 07/12/2017). Bị cáo Đ còn có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 36/QĐ-XPHC ngày 27/4/2017 của Công an huyện KC (đã chấp hành quyết định xử phạt ngày 04/5/2021 nhưng đến thời điểm phạm tội ngày 10/4/2022 chưa hết thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính). Các bị cáo đều là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nên không được coi là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, các bị cáo không còn có tình tiết giảm nhẹ nào khác.

Các bị cáo không ai phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Từ những phân tích, nhận định về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, theo như mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với từng bị cáo tại phiên tòa là phù hợp.

Các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Số ma túy hoàn lại sau giám định là 0,325 gam Methaphethamine được đựng trong phong bì niêm phong là vật cấm lưu hành nên sẽ tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô gắn biển kiểm soát 89G1-081.92, số khung RLHHC1215DY201230, số máy HC12E-5200400 thuộc sở hữu của Nguyễn Văn S, dùng làm phương tiện đi lại, không phải vật chứng của vụ án nên trả lại cho S để sử dụng.

[8] Về án phí: Các bị cáo Đỗ Hải Đ và Nguyễn Văn S phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Hải Đ và bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt:

Bị cáo Đỗ Hải Đ **01** năm **06** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/4/2022.

Bị cáo Nguyễn Văn S **01** năm **03** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/4/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định ghi số 162/KL-KTHS(MT).

Trả lại Nguyễn Văn S 01 chiếc xe mô tô gắn biển kiểm soát BKS 89G1-081.92, số khung RLHHC1215DY201230, số máy HC12E-5200400.

*Tình trạng, đặc điểm chi tiết vật chứng nêu trên được thể hiện theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 14 tháng 7 năm 2022 giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động.*

3. Về án phí: Các bị cáo Đỗ Hải Đ và Nguyễn Văn S mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh (Phòng KTNV & THA);
- VKSND huyện;
- Cơ quan điều tra và bộ phận HSNV Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Quốc Huy**